

敬致：各省市內企業

基於執行政府於2020年12月30日頒布的第152/2020/ND-CP號議定，对在越工作的外國勞動者以及為在越的外國組織、個人工作的越南勞動者的招聘與管理規定（簡稱為第152/2020/ND-CP號議定）。

為確保第152/2020/ND-CP號議定的規定在平陽省得到良好的執行，勞動、榮軍和社會廳（簡稱勞動廳）繼續開展並對第152/2020/ND-CP號議定的部分規定進行執行指導，具體如下：

1. 根據第152/2020/ND-CP號議定第4條確定僱用外國勞動者的必要。

• 在計劃僱用外國勞動者時，僱主（承包商除外）負責至少提前30天確定每個需要僱用外國勞動者的工作崗位及確定越南勞動者尚未能滿足該崗位的要求並依照第152/2020/ND-CP號議定附錄I第01/PLI號表單模板向勞動廳報告。

注：企業在提交 No.01/PLI 版表單時，必須正確、完整地記錄規定的內容和信息。對於“使用外籍員工的原因”部分的內容，企業必須明確說明使用外籍員工的現狀（如有），描述工作崗位、職稱和要求、從事該工作的能力水平和經驗要求以及不僱用越南人擔任計劃使用外國勞動者的崗位的理由...需要以提交第152/2020/ND-CP號議定附錄I第01/PLI號表單的形式，對計劃僱用外國勞動者的工作崗位及確定越南勞動者尚未能滿足該崗位的要求進行具體說明和論證。

+ 招聘越南勞動者的直接招聘文件、通知（紙質、電子網站、報紙等），並附有照片證明已進行招聘越南勞動者但尚未招到。

+ 已錄用越南勞動者但試用期不合格，或已解除了已簽訂的勞動合約，若尚未找到合適替代的越南勞動者則企業應當將終止勞動合約的決定書，該崗位的越南雇員的身份證明相關文件，或試用不達標的評估表（如有），不簽訂勞動合約的書面文件連同招聘決定書一併提交。

+ 已建議透過就業服務機構、勞務外包企業或招聘、管理越南勞動者主管單位招聘越南勞動者但未果的證明文件，如：招聘越南勞動者的書面申請（必須對越南勞動者及外國組織、個人說明每個需要招聘的崗位在工作及離職時的職務、人數、專業技能、業務、外語、招聘期限、權利、義務的要求）、負責招聘及管理越南勞動者的主管部門根據第152/2020/ND-CP號議定第24條出具不錄用及介紹的書面答復（說明理由）。



· 此外，为确保对在企业工作的外籍劳动者执行国家管理规定，在解释用工需求时（第 152/2020/NĐ-CP 号议定的 01/PLI 模板）劳动厅要求企业附带提交目前在企业工作的外籍员工名单，包括：全名、出生日期、国籍、护照号码、已签发的经营许可证（如有）、当前工作岗位）供劳动厅核查。

2. 根据第 152/2020/NĐ-CP 号议定第 20 条第 1 款的规定吊销过期的经营许可证

自经营许可证到期之日起 15 天内，雇主应撤销外籍工人的经营许可证，并连同一份说明撤销原因的书面公函提交至劳动厅。如果是属于被撤销但不能撤销的情况必须在文件中说明具体原因。

3. 根据 152/2020/NĐ-CP 号议定第 11 条第 3 款当劳动者获得签发经营许可证时企业应当与劳动者签订劳动合同

根据第 152/2020/ND-CP 号议定第 2 条第 1 款 a 项规定，对工作形式为“履行劳动合同”的外国劳动者，在外国劳动者获得签发经营许可证后，雇主和外籍劳动者必须在雇主的预期雇佣日期之前根据越南劳动法签订书面劳动合同。

此后，雇主必须根据要求将已签订的劳动合同寄送到劳动、荣军与社会厅（原件或经核证的副本，其内容与劳动厅已签发的经营许可证相同）。注：企业在提交或寄送劳动合同时，需一式两份（含 1 分提交，1 分企业留存）寄送至劳动厅，劳动厅将在企业留存的合约加盖接收印章。

4. 执行第 152/2020/NĐ-CP 号议定所附表单

对于第 152/2020/NĐ-CP 号议定所附的所有表单，如果企业使用其进行各项有关外籍劳动者的行政、报告程序则要求企业必须根据表单要求完整填写及提供各种信息。为了避免更改企业在表单上已经填写及提供的信息，绝对禁止擦除，如果需要更改表单上的信息，必须有企业的调整确认（以补充书面文件或在更改位置上加盖调整印章）。

以上是继续开展的内容，对第 152/2020/ND-CP 号议定的部分规定进行执行指导。在执行过程中，如有问题需要讨论，请各企业致电劳动、荣军和社会厅，透过联系号码：0274,3872,067（劳动政策室）以获得相关解答。

此致。

接收处：

- 如上；
- 省人委（以报告）
- 各工业区管理委会（以知悉）；
- 留档：文管、CSLD, Th.

代替.厅长

副厅长

范文宣

~ 恒利翻译，仅供参考 ~



23 Ni Sur Huỳnh Liên, Phường 10, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
G3.21.06 Greenbay, Số 7 ĐL Thăng Long, P.Mễ Trì, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội
热线: +84 933 341 688 微信: everwinservice LINE: everwin888

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG
SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
Số: 895/SLĐT BXH-CSLD

V/v thực hiện một số quy định về người
lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bình Dương, ngày 12 tháng 5 năm 2022

Kính gửi: Các Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (viết tắt là Nghị định số 152/2020/).

Nhằm đảm bảo thực hiện tốt các quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (viết tắt là Sở) tiếp tục triển khai, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP như sau:

1. Xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài tại điều 4 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP

- Trước ít nhất 30 ngày kể từ ngày dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài, người sử dụng lao động (trừ nhà thầu) có trách nhiệm xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được và báo cáo giải trình với Sở theo Mẫu số 01/PLI Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.

Lưu ý: Khi nộp Mẫu số 01/PLI, Doanh nghiệp phải ghi đúng, đầy đủ các nội dung, thông tin quy định. Đối với nội dung "lý do sử dụng người lao động nước ngoài", doanh nghiệp phải nêu rõ tình hình sử dụng người lao động nước ngoài hiện nay (nếu có), mô tả vị trí công việc, chức danh công việc và yêu cầu về trình độ và kinh nghiệm để thực hiện công việc đó, lý do không tuyển người Việt Nam vào vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài... Trong đó cần làm rõ, chứng minh cụ thể đối với vị trí dự kiến sử dụng người lao động nước ngoài mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được bằng việc gửi kèm Mẫu số 01/PLI một trong các hình thức như:

+ Các văn bản, thông báo trực tiếp tuyển dụng người Việt Nam (bằng giấy, qua trang mạng điện tử, báo đài,...), kèm hình ảnh chứng minh đã thực hiện nhưng chưa tuyển được người lao động Việt Nam.

+ Trường hợp đã tuyển dụng được người lao động Việt Nam nhưng thử việc không đạt hoặc đã giao kết hợp đồng lao động nhưng đã chấm dứt hợp đồng lao động, hiện chưa tìm được người lao động Việt Nam thay thế phù hợp thì Doanh nghiệp gửi kèm các quyết định tuyển dụng, quyết định chấm dứt hợp đồng lao động, hồ sơ giấy tờ của người lao động Việt Nam tại vị trí đó, hoặc phiếu đánh giá kết quả thử việc không đạt (nếu có), văn bản về việc không giao kết hợp đồng lao động.

+ Các văn bản chứng minh đã đề nghị tuyển dụng người lao động Việt Nam thông qua các tổ chức dịch vụ việc làm, doanh nghiệp cho thuê lại lao động hoặc tổ chức có thẩm quyền tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam nhưng không được như: văn bản đề nghị tuyển dụng người lao động Việt Nam (phải nêu rõ yêu cầu về vị trí việc làm, số lượng, trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ, ngoại ngữ, thời hạn cần tuyển, quyền lợi, nghĩa vụ của người lao động Việt Nam và của tổ chức, cá nhân nước ngoài trong quá trình làm việc và khi thôi việc đối với từng vị trí việc làm cần tuyển dụng), văn bản trả lời (nêu rõ lý do) của tổ chức, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam không tuyển, giới thiệu được người lao động Việt Nam theo đề nghị theo điều 24 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP.

- Bên cạnh đó, để đảm bảo thực hiện quy định quản lý nhà nước đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Doanh nghiệp, khi giải trình nhu cầu sử dụng lao động (Mẫu số 01/PLI Nghị định số 152/2020/NĐ-CP) Sở đề nghị Doanh nghiệp nộp kèm danh sách những người lao động nước ngoài đang làm việc tại Doanh nghiệp gồm các thông tin như: họ tên, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số hộ chiếu, số giấy phép lao động đã được cấp (nếu có), vị trí hiện làm việc) để Sở kiểm tra, đối chiếu.

2. Thu hồi giấy phép lao động hết hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP

Trong 15 ngày kể từ ngày giấy phép lao động hết hiệu lực, người sử dụng lao động thu hồi giấy phép lao động của người lao động nước ngoài để nộp lại Sở kèm theo văn bản nêu rõ lý do thu hồi, trường hợp thuộc diện thu hồi nhưng không thu hồi được phải nêu lý do cụ thể tại văn bản.

3. Ký kết hợp đồng lao động sau khi người lao động được cấp giấy phép lao động tại khoản 3 Điều 11 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP

Đối với người lao động nước ngoài có hình thức làm việc là "Thực hiện hợp đồng lao động" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị định số 152/2020/NĐ-CP, sau khi người lao động nước ngoài được cấp giấy phép lao động thì người sử dụng lao động và người lao động nước ngoài phải ký kết hợp đồng lao động bằng văn bản theo quy định của pháp luật lao động Việt Nam trước ngày dự kiến làm việc cho người sử dụng lao động.

Sau đó, người sử dụng lao động phải gửi hợp đồng lao động đã ký kết theo yêu cầu (là bản gốc hoặc bản sao có chứng thực, nội dung đúng với giấy phép lao động đã được Sở cấp) về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội. Lưu ý: Khi đến nộp hoặc gửi hợp đồng lao động Doanh nghiệp cần gửi theo 02 bản (gồm 01 bản nộp, 01 bản lưu tại Doanh nghiệp) để Sở đóng dấu đã tiếp nhận vào bản lưu của Doanh nghiệp.

4. Thực hiện các biểu mẫu kèm theo tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP

Đối với tất cả các biểu mẫu kèm theo tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP, nếu Doanh nghiệp sử dụng để thực hiện các thủ tục hành chính, báo cáo có liên quan về người lao động nước ngoài thì đề nghị các Doanh nghiệp phải ghi, cung cấp đầy đủ các thông tin theo yêu cầu của các biểu mẫu.

Để tránh việc điều chỉnh, ghi sai lệch các thông tin Doanh nghiệp đã ghi, cung cấp tại các biểu mẫu, đề nghị tuyệt đối không được bôi xóa, nếu có thay đổi thông tin trên biểu mẫu thì phải có xác nhận điều chỉnh của Doanh nghiệp (bằng văn bản hoặc đóng dấu điều chỉnh tại vị trí đó).

Trên đây là các nội dung tiếp tục triển khai, hướng dẫn thực hiện một số quy định của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề cần trao đổi, đề nghị các Doanh nghiệp phản ánh về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội qua số điện thoại: 0274.3872.067 (Phòng Chính sách lao động) để được trả lời.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo)
- BQL các KCN (để biết);
- Lưu: VT, CSLĐ, Th.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Tuyên